

Bản án số: 28/2018/HS-ST

Ngày 29-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nông Thị Diễm.

2. Ông: Nông Văn Tràng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 19/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 471/2018/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018 đối với các bị cáo:

Hoàng Tuấn V, sinh ngày 28/7/19xx.

Sinh trú quán: Xóm Đ, thị trấn Th, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn A và bà Thẩm Thị L; Vợ: Mã Thị M; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 29/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/9/2018 đến nay. Có mặt.

Đàm Văn K, tên gọi khác: L; sinh ngày 16/01/19xx.

Sinh trú quán: Xóm T, xã Th, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn Ng và bà Lục Thị E; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/9/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đàm Văn Ng, sinh năm 196x. Nơi cư trú: Xóm Th, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Người làm chứng:

Hoàng Văn H, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Xóm S, xã V, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nguyễn Bằng Th, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Trường tiểu học Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nông Văn H, sinh năm 197x. Nơi cư trú: Xóm N, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Ngô Văn D, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Xóm S, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Bế Văn A, sinh năm 198x;

Mạc Văn C, sinh năm 198x;

Cùng nơi cư trú: Xóm L, thị trấn T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2018, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang đang làm nhiệm vụ tại khu vực Phố Hạ Lang, đến trước cửa hàng cầm đồ H tại Phố H, Thị trấn T, thấy nhiều đối tượng nghi vấn nên vào kiểm tra. Lúc này, Hoàng Tuấn V bỏ 01 (một) gói giấy xuống gầm bàn. Qua đấu tranh khai thác, V thừa nhận gói giấy trên là ma túy của V, bên trong có chứa ma túy (heroin). Số ma túy này V mua với Nguyễn Văn D, trú tại N, xã Tr, huyện Ph, Cao Bằng với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Để có tiền mua ma túy V bàn bạc với Đàm Văn K đem xe máy đi cầm đồ, rồi lấy tiền đưa cho V đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời lấy tiền chuộc lại chiếc xe máy của K. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ trong người V số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Cùng ngày, Công an huyện Hạ Lang đã tiến hành bắt Đàm Văn K để điều tra làm rõ vụ án.

Ngày 24/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác định khối lượng gói ma túy là 0,01g (không phải không một gam) và gửi mẫu giám định. Tại Kết luận giám định số 204/GĐMT ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".

Tại cơ quan điều tra chứng minh được: Ngày 19/9/2018, Đàm Văn K đem xe máy của gia đình đến cầm tại tiệm cầm đồ H lấy số tiền 500.000đ, để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Ngày 20/9/2018, Hoàng Tuấn V gặp K và đặt vấn đề cầm xe thêm 500.000đ để V đi mua ma túy, sau đó đem bán lấy tiền chuộc lại xe cho K, nếu còn thừa thì cả hai chia đôi. K đồng ý và lấy thêm 500.000đ từ cửa hàng cầm đồ H, rồi đưa hết cho V. Có tiền, V dùng 100.000đ thuê xe máy và đến gặp Nguyễn Văn D mua ma túy với số tiền 400.000đ. Chiều tối ngày 20/9/2018, V gặp K và chia ma túy cả hai cùng sử dụng, số còn lại V đem chia nhỏ thành 07 tép để bán. Khoảng 9 giờ ngày 21/9/2018, Hoàng Tuấn V đem số ma túy trên đến cửa hàng cầm đồ H để bán cho các con nghiện. Trước khi bị bắt, ngay trong buổi sáng ngày 21/9/2018, V đã bán cho Hoàng Văn H 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ; Nguyễn Bằng Th; Nông Văn H; Ngô Văn D; Bé Văn A và Mạc Văn C mỗi người 01 tép với giá 100.000 đồng. Số ma túy thu giữ của V có khối lượng 0,01 gam, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là ma túy, loại heroine.

Đối với Nguyễn Văn D, bị Công an huyện Hạ Lang khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự ở một vụ án khác.

Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 11F9-6583 mà K đã cầm lấy tiền cho V đi mua ma túy, sau khi biết K bị bắt, ông Đàm Văn Ng (bố đẻ của K) đã đến chuộc lại xe với số tiền 1.050.000đ. Xe này ông Ng mua tại cửa hàng cầm đồ Ch (Tổ 2x, phường S, thành phố Cao Bằng) với giá 11.800.000đ. Việc mua bán có lập và đầy đủ các giấy tờ liên quan, việc y mang xe đi cầm lấy tiền mua ma túy ông Ng không biết; số tiền 700.000đ do V bán ma túy mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSHL ngày 19/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Hoàng Tuấn V và Đàm Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo. Xử phạt bị cáo V từ 07 đến 08 năm tù; Xử phạt bị cáo K từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ.

Các bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy, nên ngày 20/9/2018 Hoàng Tuấn V và Đàm Văn K bàn bạc thống nhất lấy xe của gia đình K đem cầm lấy 500.000đ để mua ma túy sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Số tiền từ bán ma túy sẽ cho K chuộc lại xe, nếu còn thừa thì chia đôi sử dụng. Sau khi được K đưa cho 500.000đ, V dùng 100.000đ thuê xe máy, số còn lại V mua ma túy với Nguyễn Văn D. Có được ma túy, V tách một phần cùng K sử dụng, số còn lại để bán kiếm lời. Ngày 21/9/2018, V cầm theo 07 tép ma túy đến cửa hàng cầm đồ H để bán cho Hoàng Văn H 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ; Nguyễn Bằng Th; Nông Văn H; Ngô Văn D; Bé Văn A và Mạc Văn C mỗi người 01 tép với giá 100.000đ. Sau đó bị bắt giữ người cùng tang vật là 01 tép ma túy có khối lượng 0,01 gam được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là chất ma túy, loại Heroine và số tiền 700.000đ từ việc bán ma túy.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, tàng trữ trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp, nhưng đã bất chấp để thực hiện.

Đối với Đàm Văn K là người bỏ tiền để mua ma túy, Hoàng Tuấn V là người đi mua và trực tiếp bán cho các con nghiện. Trong ngày 21/9/2018, V đã bán nhiều lần cho nhiều người, mỗi lần bán đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy K là đồng phạm với Hoàng Tuấn V trong tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét tính chất hành vi, mức độ tham gia của Hoàng Tuấn V là nghiêm trọng hơn, V là người khởi xướng, trực tiếp đi mua ma túy và bán cho các con nghiện. Vì vậy, V phải chịu mức án cao hơn Đàm Văn K. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, các bị cáo thành khẩn khai báo nên cả hai được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Hoàng Tuấn V, ngày 29/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù và khoản tiền án phí. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không có đơn yêu cầu, đến thời điểm Vũ phạm tội đã hết thời hiệu thi hành án. Mặt khác, theo khoản 3 Điều 70 Bộ luật hình sự quy định: “Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích, nếu từ khi hết thời hiệu thi

hành bản án, người đó không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này”. Theo Điều 60 Bộ luật hình sự:

“1. Thời hiệu thi hành bản án hình sự là thời hạn do Bộ luật này quy định mà khi hết thời hạn đó người bị kết án, pháp nhân thương mại bị kết án không phải chấp hành bản án đã tuyên.

2. Thời hiệu thi hành bản án hình sự đối với người bị kết án được quy định như sau:

a) 05 năm đối với các trường hợp xử phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc xử phạt tù từ 03 năm trở xuống”

Do đó, Hoàng Tuấn V đương nhiên được xóa án tích và phạm tội lần này không thuộc trường hợp tái phạm, nhưng là người có nhân thân xấu.

[4]. Đối với Nguyễn Văn D có hành vi bán ma túy cho Hoàng Tuấn V, nhưng đã bị truy tố và giải quyết ở vụ án khác. Vì vậy không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự trong cùng vụ án này.

[5]. Đối với ông Đàm Văn Ng vắng mặt tại phiên tòa, chưa có lời khai về việc có yêu cầu các bị cáo bồi thường khoản tiền chuộc xe hay không. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, sau này ông Ng có yêu cầu sẽ được tách giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về vật chứng: Số heroine thu giữ đã gửi giám định hết và không hoàn lại, nên không đặt vấn đề xử lý; Số tiền 700.000đ do bán ma túy mà có nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Tuấn V và Đàm Văn K.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Tuấn V và Đàm Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Hoàng Tuấn V 07 năm 03 tháng (Bảy năm ba tháng) tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 21/9/2018.

- Xử phạt Đàm Văn K 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 21/9/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000đ.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang theo biên bản giao nhận ngày 20/11/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Hoàng Tuấn V và Đàm Văn K mỗi người phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Đàm Văn Ng có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt Bản án hợp lệ/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA huyện;
- UBND TT Thanh Nhật và Thị Hoa (*bằng thông báo*);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn, hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nông Văn Tùng

